

GIÁ BÁN
ĐỒNG-PHÁP (NG)-AI- QUỐC
Một năm... 5.000
Sáu tháng... 3.000
Ba tháng... 1.500
Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN-DINH-PIEN. - AI-
cảng quăng, cáo, việc riêng,
xin thường - nghĩ trước.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN-TRUYỀN CHO MỌI
HUYNH-THÚC-KHANG
Quần-ly
TRẦN-DINH-PIEN

La Voix du Peuple

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

Người không có
học thường thức mà
nói đến chuyện cao
xa, cũng như đứa trẻ
con chưa biết đi mà
nói chuyện chạy.

TU-CÁCH QUỐC-DÂN CẦN NHƯT LÀ PHẢI CÓ CÁI HỌC THƯỜNG THỨC

(Tiếp theo)
Cái học thường thức, cần thiết cho quốc dân như trên đã nói, nay xem lại quốc dân ta có cái gì gọi là học thường thức không?—Viết đến đây mà kỳ giả bất giác phải thở dài!
Hiện ở nước ta, nói về cơ quan giáo dục thì gần hết thuộc về chánh phủ, mà trường công vẫn không đủ dùng, gia đình qui luật hẹp hòi, nào hạn tuổi, nào hạn tánh nết, nào phải có người đảm bảo, nhiều nỗi khổ khăn đã làm cho bao nhiêu bạn thiếu niên phải đành chịu mất học; đó là chưa nói những người già tư nghèo và làm thường và phần đông quốc dân. Học thì phải có sách, nếu như sách giấy phổ thông mà đã làm thanh pho thanh bộ truyền khắp trong dân gian, thì người không đi học cũng có thể tự học mà một mớ được một ít thường thức; cái này sách ấy cũng không! Co chẳng là một ít sách do người riêng làm phát về các trường, mà ở trong những sách không đầu đuôi, không nghĩa lý (như bản sách ông Tống-viết-Toại mà độ họ T. D. đã nói đến), không có chút gì giúp ích trên con đường thường thức của quốc dân cả.
Học thường thức mà nói đến sách, tất có người cho là vu khoa, song nói cho đúng với sự thực thì muốn có cái học thường thức, trước phải có các sách thường thức. Muốn chứng thuyết trên bà con hãy ngoảnh đầu mà xem lại tình trạng dân gian đối với sự học về thời đại Hán học (đây là nơi ví dụ, không phải báo người minh học lỗi cũ đâu, độc giả chờ lỗi):
Cái học chữ Hán khó khăn là giởng nào, sách chữ Hán ngày trước ít ỏi là giởng nào, so với cái học và sách quốc ngữ ngày nay, cái khó đến gấp mấy; mà thứ bước chừa vào trong thôn quê, trong một xóm có 5 nhà đã nghe tiếng «Tam ba, lục chữ», «Tứ viết, đức thành nói rằng» v. v., không phải vì thiếu sách ấy trong dân gian đã truyền khắp hay sao? Thường nghe mấy ông già thuật lại thì trong mấy mươi làng mà chỉ có một bộ sách in, Tứ thư, Minh tâm, cùng Tam-tự-kinh v. v., rồi mượn nhau s: o chép ra; chính ông thầy giáo nhiều ông thuộc lòng mà phổng vớ lại cho học trò kia. Khó khăn như thế mà cái học «Tứ viết» ngày trước còn có được cái về phổ thông; huống chi ngày nay, nhà in đã sẵn, đường lưu thông lại tiện lợi, mà cái học thường thức kia không phổ cập, thật là phạm vào câu thầy Mạnh-tử đã nói: «không làm cho không phải là làm không được» 不為, mà không có cơ sở cái lỗi ấy vậy. Vậy muốn có sách thường thức ấy phải làm thế nào?
«Ba người cùng đi, tất có thầy ta, chọn kẻ lành mà theo». Theo lời ông Khổng-tử, thì ta chỉ nên chọn kẻ lành mà làm theo, mà nói kẻ lành thì bên Tây có nước Pháp, mà bên Đông có nước Nhật. Nói thì nhiều người cho là làm thường, chờ kỳ giả đã thấy một ít sách mà người Pháp dùng giấy lớp nhỏ thật rất qui hóa cho cái học thường thức. Chỉ nói một quyển «Lecture Courante» do ông Guyau làm, ở trong xem như đơn giản, song chữ ít mà nghĩa nhiều, lời cặn mà ý sâu, về việc nghĩa vụ làm người như đối với gia đình, đối với quốc gia, xã hội, cho đến về sinh, lịch sử, cũng các môn học, đều có nói đến đại lược. Học thông những sách ấy tức là có cái nền thường thức, muốn học môn gì cao nữa sẽ tự đó mà tiến lên, mà đầu không nữa chỉ chừng ấy cũng đủ là người có thường thức nhiều ít.
Nước Nhật học theo Âu-lây mà cách giấy phổ thông cũng rất lưu ý. Kỳ giả có thấy một vài bản sách mà người Tàu đã dịch như «Thiên đức bách thoại» 天德百話 và «Tinh thần chi đạo giáo» 精神之教育, trong có từng bài văn vần, mỗi bài nói một việc, có mấy câu cách ngôn và dẫn một chuyện danh nhân làm chứng, hoặc một đoạn luận lý, nói việc cặn gần mà ngụ ý cao xa (sách này kỳ giả thấy đã lậu, nay còn sót một vài quyển không thành bộ, mà tìm mua không ra, rất là đáng tiếc).
Đại để những sách như vậy trong lớp tân học ai cũng cho là sách trẻ con, mà kỳ thiết sách ấy đối với học giới phổ thông nước ta, không khác gì cơm nước đối với thân thể.
Trái lại, chăm theo chỗ cao xa mà bỏ nơi cặn gần, như học giới nước Tàu, dịch các thứ sách triết học tính thâm như sách «Nguyên phú», «Vạn pháp tính lý» v. v. vốn có du nhập được tư tưởng mới, song chỉ học trong một số thượng lưu ít người mà không sao

Vấn Uyển

Bài ca: Nạn dân bị bão kêu trời
Tối! Tối! Tối! Núi trời xuống dầm!
Chết hết dân, ông gió sấm cùng ai?
Lũn lặn năm Nam Bắc trong ngoi,
Nơi hoàng trùng, nơi khổ hạn, nơi thủy
lao, nơi phong tai.
Lại thêm nỗi đắng cay miền thôn-giã!
Tiếng than khóc rên rên đầy bốn ngả,
Còn bao nhiêu sống sót nghĩ mà kinh!
Thấy bớp bớp trên ngọn sóng bất bình,
Xương ngan ngát dưới bao nhiêu mồi vò
chủ.
Em mất chị, anh mất em, vợ mất chồng,
con mất bố,
Khóc trời hoát, trời có ngó lại không?
Cổt xanh xanh ông sương ông sương,
Trông bà gười có đàn ông chẳng cái chết!
Hiếp đi bằng, kẻ, ta đang thêm tức,
Đường tương lai quyết chỉ thời nên,
Đám trời là sự chẳng nên.

NHƯ LẠI, DẬT-SI

TU ĐẤU CHÁNH TRỊ

四頭政治
Người Nhật thừa nhận Nước
Mãn-châu.
Mới đây thấy người Tân có chủ
nghĩa «tam đầu» 三頭主義, mà
Tiếng-dân đã thuật ở một số báo
trước. Nay người Nhật ở Mãn-châu
tái thi chính trị, từ đầu (từ đầu)
Cách sắp đặt công cuộc chính trị
ở Mãn-châu, người Nhật để khởi
một cái án rất trọng yếu là cái án
«tứ đầu chính trị», nội dung án ấy,
nội các đã đề nghị và thực hành,
do Nhật - bản chính thức thừa
nhận nước Mãn-châu; sau thừa
nhận rồi thì đặt chế độ độc
tư đầu, nghĩa là đối với quan tư
lệnh đạo quân. Quan-tổng, Quan
châu-trưởng Quan đóng, quan Tổng
tài thiết lộ Mãn và các quan đương
cước Lãnh sự và Ngoại vụ, quyền
hạn chỉ phối và cách sắp đặt rất
đáng chú ý. Lại còn một cái án dự
toán 5.532000 đồng đồng khách
sung thực lực cảnh sát, cứu tế người
Triều tiên, chính đồn thông tin cơ
quan và đặt thêm cuộc A-tê-á.
Đời xưa nói «chánh ra nhiều cửa»
政出多門, là đầu tiên ngày nay lại
có chánh trị bốn đầu, cái đời mới,
cái gì cũng mới!
buộc cho đại đa số cũng hiểu
được. Cũng là Âu hóa mà
người Tàu kém người Nhật,
chính vì thiếu sách thường
thức, không thể làm cho phổ cập
cả quốc dân vậy. (Trên mười
năm nay, họ đã có thứ sách
viết bằng văn bạch thoại cũng
đã khá rồi.)
Vậy xin kết luận rằng: quốc
dân ta cần nhưt là phải có
thường thức; mà muốn có
thường thức, cần nhưt phải có
sách giấy thường thức. Các nhà
thức giả trong nước có nên
lưu ý mà chọn lựa và phiên
dịch mà soạn những sách cần
thiết ấy không, hay là cứ để
cho mấy bác văn sĩ nữa nữa
cứ đem mấy thứ sách phú biểu
trống không công tiểu thuyết
linh mà gieo giống không lối
ra mãi?
Khi-ưu-Sinh

CHUYÊN ĐOỊ Các món xáo vặt của người mình

Xảo? Ai lại không muốn xảo, ai lại
không muốn càng ngày càng xảo
thêm? Nhưng cũng có xảo với xảo.
Cái xảo của khoa học, cái xảo của
cuộc văn minh, xảo đáng sùng bái.
Lúc loài người ăn lông ở lỗ chung
lợn với thú vật thì cũng là một con
thú hai chân dở ẹc! Mà lần lần biết
nấu nướng, biết dệt may, biết cắt
nhà dựng cửa, thế là chẳng ngày càng
xảo. Rồi từ đó cứ xảo mãi, xảo làm
sao mà làm cho ban đêm sáng đọi
chẳng khác chi ban ngày, đi dưới
nước mau hơn cả, bay trên trời
chẳng thua chim... Xảo cho đến nỗi
nói ra với những người chưa thấy
oác đều xảo ấy, họ bảo là mình nói
láo, có tin đâu. Mà chẳng nói chi hạng
người phàm, đến vua ta hồi trước
mà «sư thần đi bên Tây về thuật chuyện
ngọn đèn điện chiếu xuống mà tự
nhiên sáng không cần đến dầu phóng,
dầu mè, vua trở mặt quờ, thì đều
gia cho cái tội khi quân. Khờ chưa!
Mà sống ở cái đời này đời công
nghệ, lại có nhiều chuyện xảo họ
không tin nữa. Thí dụ như tại bằng
xe của ông vua xạo hơn hên Mỹ một
tiếng đồng hồ làm xong mấy chiếc xe,
tôi xảy ra tại một nơi nào, tức khắc
vài giờ sau bốn góc bầu trời đầu cũng
biết... Đứng nói đầu xa, người nhà
quê nằm trong giây phút An-nam cách
thành thị ta không mấy chục cây
số, mà có nghe đến các chuyện đó, họ
có tin thì đứng kể tôi là người. Cái
xảo của người ta là vậy đó.
Nay ngó lại người mình. Người
mình nào phải không xảo. Cũng xảo
lắm chứ. Không xảo mà cái trận nghĩa
hội ở tỉnh họ năm gia (1885), thấy
người Tây mang giày lợp cộp lạp cạp
bên dùng kẻ hải trái mà u rả rả
đường để cho người Tây tiếp! Thấy ra họ
cũng bị thất bại vì đi một bước cũng
không được, nhưng chừng qui họ
cũng thắng, vì cái xảo của người
mình chỉ có chút ít ở bề mặt chừng
ấy mà thôi.
Tôi nói cái xảo khác mà người ta
kêu là xảo vặt. Nhưng xảo vặt có cái
chỉ để cho người ta chơi, và có
cái cũng rất hại cho người ta nữa.
Cái xảo vặt đại để cũng như cái
xảo của hai anh ở tỉnh ngoài đi vô
đến Huế mà không tốn đồng xu nào.
Được có tưởng họ mạo hiểm đeo
theo bàn tay, hoặc bơi biển mà vô đảo.
Họ chỉ đi bộ, vì cái hồi đó công chưa
có tàu lửa nữa. Trước khi đi, ngoài
áo quần đã đặt cái quần mà chày. Anh
«điểm» kia mượn thêm một cái quần
lạ đem theo. Họ cứ lên đường đi,
hết khi nào nghe mỗi bụng thì vào
quần bảo áo. Nhưng chỉ có một
người vào áo và trước khi ăn, xin
nước để cái quần phơi trước nhà. Ăn
uống xong thì anh kia đứng sẵn
ở ngoài đã đặt cái quần mà chày. Anh
ngồi trong «ri hò lên một tiếng rồi
đổi theo bắt... Thế là hai người thắng
đường tàu lửa, không tốn lại nữa.
Tàu đến chặng đường khác, gặp
cái quán kháo hơi xa xa, lại diễn
lại cái trò kia, chỉ phải đổi vai
cho hai người thay phiên nhau mà ăn
cơm của người ta rồi thôi. Như vậy
mà họ đi đến Huế không tốn một đồng
xu. Xảo lắm chứ sao! Nhưng cái xảo
«đặt cơm» của họ quán thì nó cũng
có hơi quá đáng, mà tưởng như nó

KHOA THƯỜNG THỨC ĐỀ-PHÒNG BỆNH RẾT

Bệnh sốt rét, ở xứ ta gần khắp
mọi nơi đều có. Nói về mặt kinh tế,
một đũa ngăn-trở trọng-yếu trong
việc khai-khẩu chính là nó. Bởi vậy,
gần đây, chánh-phủ Đông-dương
phải nhận bệnh sốt rét là một bệnh
xả-hội mà lập hội-dồng riêng để
khảo cứu sự đề-phòng. Bác-sĩ Morin
sung chức giám-đốc trong việc đề-
phòng ấy, có nói rằng:
Trong cách đề-phòng bệnh sốt-rét,
phải lo hai việc: một là trừ loài
muỗi anophèle cho tiết giống; hai
là trừ vi-trùng sốt-rét hiện còn ở
trong máu loài người cho tiết giống.
Hai việc ấy đều khó cả, là vì hiện
nay chưa có cách giải-quyết hoàn-
toàn. Chỉ nói về việc thứ hai, cách-
thức nói sau này có thể cho là cách,
thức hoàn-bị hơn cả trong buổi
hiện-thời:
1/ Ở trong một vùng có bệnh sốt-
rét, lập một sở thực-nghiệm, xét
từng người một (xét máu và khám
bệnh), để phân biệt ai có bệnh,
ai không;
2/ Phải trị những người xét biết
có bệnh. Có bệnh nghĩa là trong
máu có vi-trùng sốt-rét và có hòn
nước (splénomégale). Trị cách thế
nào?
Người nào có sâu rết và có hòn
nước mà không nóng-rét, thì cho
uống mỗi ngày một gramme quinine,
cho uống như thế luôn trong
một tháng.
Người nào có sâu, có hòn nước,
lại có nóng rết, thì bắt-dầu chích
quinine vào thịt một ngày một gram,
mỗi chích như thế đến khi nào hết rết
thì bắt sang cho uống quinine mỗi
ngày một gramme cho được một
tháng nữa.
Người nào trong máu có thứ sâu
croissant (giống đóc hơn cả trong
các giống vi-trùng sốt-rét), thì dùng
một chất trị bệnh rết mới tìm ra
được gần đây là chất plasmodine.
Nếu gặp một người bệnh, dùng
quinine hay plasmodine trị mà
không khỏi, thì dùng các chất thuốc
về thạch tín (arsenicux).
Trị đúng kỳ-hạn rồi, biết thế nào
là hết lành (nghĩa là cái «kho»,
vi-trùng trong máu của người có
bệnh đã hoàn-toàn tiết-giết)?
Thấy đã ba tuần-lẽ rồi mà bệnh
rết (nóng lạnh) không trở lại và xét
máu hai ba lần sau khi bệnh rết
đã hết cũng không thấy vi-trùng,
như thế gọi là lành.
Y sĩ: T. B. N.

Người không có
học thường thức mà
nói đến chuyện cao
xa, cũng như đứa trẻ
con chưa biết đi mà
nói chuyện chạy.

CHUYÊN LẠ Làm vua lồi mồi

(Tiếp theo)
Năm 1888, tháng Janvier, Mayreua
thỉnh linh đưa đơn lên phủ Toàn-
quyền xin đi thám hiểm trong vùng
mọi ở về phía tây tỉnh Bình-dịnh (tức
là vùng Kontum bây giờ). Buổi ấy,
toàn - quyền Đông-Dương là ông
Constans, phó Toàn-quyền là ông
Klobukowski. Chẳng biết anh ta
vận động cách gì, lại được Chánh
phủ ưng liêu, lại cấp thêm cho
bốn trăm bạc và 15 người lính. Thế
là Mayreua bỏ đồn điền Baria, giã
theo người bạn chỉ thân của anh ta
là Mercuriol, hai người dân bà
người Nam (lâm vụ), bốn người
các chú (bốn nhà phú-hộ khách ở
Saigon theo đi để xem mỏ vàng) và
15 tên lính nhà nước, đồng
xuống tàu «Hải-phòng» để vào Qui
nhơn.
Cũng một chuyến tàu ấy, có quan
Toàn - quyền và quan Phó toàn
quyền ở Nam ra Bắc. Mayreua dụng
kế xin ông Klobukowski được
một cái giấy như thế này:
Trên chiếc Tàu «Hải-phòng»,
Ngày 16 Mars 1888,
Quan Công sứ Qui-nhơn,
Ông de Mayreua đến Qui-nhơn hôm nay
để đi thám hiểm miền mọi ở phía tây
Bình định, có ý tìm một con đường
giao thông ở hạ-châu liên thượng du.
Ngài nên giúp ông ta trong việc ấy.
Ký tên: Klobukowski
Miền Kontum buổi ấy, tuy có
«tiếng» rằng thuộc về Trung-kỳ
nhưng không mấy ai đi đến, chánh
phủ Bảo hộ chưa cai trị đến. Biết
Kontum trước tiên là các cổ đạo.
Các cổ lên do giăng đạo từ năm
1849 kia. Về sau, có đôi ba người
thăm hiểm Pháp đi qua đó. Nhưng
nói cho đúng, về mặt chánh trị,
khi Mayreua đến tung hoành tại đó,
miền Kontum còn «độc lập».
Xoàng Qui-nhơn, Mayreua đến
ra mắt ông Công sứ và vị giám
mục ở Long-sông liên. Đi đến đầu
mà ta cũng lồi cái tai của quan
Phó toàn quyền ra. Không những
thế, anh ta lại vọc thước to cao,
rầu rĩ chính chiến, ăn nói khôn
ngoan, ai nghe ai thấy cũng muốn
tin. Một mặt ông Công-sứ Quinhon
viết thư gửi Mayreua cho các quan
địa phương trong tỉnh; một mặt
vị giám mục Long-sông viết thư
gửi Mayreua cho các cổ đạo trên
Kontum, thế là Mayreua đã «vật
liệu tinh thần» để thám hiểm.
(Xem qua trang 3 số 4)

AN NAM LỊCH SỬ

HÃY NÊN

HÚT THUỐC LÁ

CHÂN TƯỞNG QUÂN-PHIỆT NHẬT-BẢN

VÀ CHÁNH SÁCH XÂM LƯỢC

Một nhà lãnh tụ «Pai chiến đồng minh» Nhật-bản là Taro-Itai-Lang (Kurata-virossa) phát biểu một bài luận đầu đề là: «Nhật bản quân phiệt và Pháp lấy tư phần động» nói rõ ý nghĩa quân Nhật đối Hoa và hai cái An-Mãn-châu và Thượng-hải, lược dịch dưới đây cho độc giả cùng hiểu chánh sách quân nhân Nhật-bản là thế nào:

Vấn đề Mãn-châu Thượng-hải cách hành động của Nhật-bản thế nào, nay hội Quốc-Liên mở cuộc điều tra và dư luận thế giới cũng bàn luận lao nhao, song phần nhiều chỉ quan sát ngoài biên diện mà thôi, chưa ai nói cho rõ ràng. Không những thế thôi, từ hai cái An-Mãn phát sinh, các báo Nhật bản cũng ở dưới dẫy dẫy giám đốc của bọn quân nhân, ngôn luận không được tự do, sự biến tấu hành thế nào, dư luận thế giới thế nào, chính quốc dân Nhật bản cũng như như như, không nghe thấy cho rõ ràng. Tuy vậy, chân tướng không koi nào che giấu được nữa, kế hoạch quân phiệt Nhật bản xâm lược Trung Hoa thế nào, nay đã dần dần bày ra:

Nhân cái An Trung thôn thất tích cùng đường Mãn thiết bị bom, người Nhật dùng lối miêng để che sự hành động bạo quyền của mình song kẻ có con mắt đều nhận biết ngôi lửa gây ra mỗi chiến tranh ấy, toàn do chánh sách đối nội của người Nhật buộc cho bọn quân phiệt phải hành động như thế. Cuộc ấy phần nhiều bàn quan không sao đoán thấy, xin thuật đại yếu:

Đặc điểm chánh trị và hiến pháp Nhật bản. — Trên lịch sử chánh trị Nhật bản có một cái đặc điểm tức là vấn đề và quân phiệt, 2 phái chống nhau. Quân bộ là cơ thể độc lập, đứng ra ngoài chánh phủ vẫn trị.

Trừ một vấn đề dự toán phải do nghị hội thông qua, ngoài ra không có cái gì mà chịu các cơ quan của chánh phủ can thiệp cả. Chức quyền quân nhân không chỉ quân lý quân đội và động viên mà thôi, lại có chức quyền đặc biệt trên nền chánh trị nữa. Thành chất quyền đặc biệt ấy, tức là phá hoại chánh sách vẫn trị và bủa rợp cái lưới thông trị ra các xứ thực dân và bán thực dân, để ngăn trở đường phát triển của chánh sách vẫn trị. Chức quyền của quân nhân Nhật cũng không khác gì quân nhân Nga đế quốc trước và quân Đức ở thời vua Duy Liêm thứ hai. Hiến pháp Nhật bản là theo khuôn mẫu hiến pháp nước Đức: chức quyền nghị hội hạn chế rất hẹp. Nghị hội không có cái quyền được quyết định tuyên chiến hay giảng hòa; quân bộ độc lập, rời riêng chánh phủ vẫn trị ra, quân bộ cử động gì gì, chánh phủ vẫn trị không chịu trách nhiệm. Căn cứ trên hiến pháp như thế, nên bọn quân nhân hành động rất là tự do (đây có dẫn chứng mấy lần lực không trích).

Chánh sách Nội các của dân chánh đảng đối với Mãn-châu. — Nội các đảng dân-chánh trước, chủ trương thực hiện chánh sách kinh tế, cốt là thực hiện chánh sách thực dân lại, vì thế mà kêu gọi mỗi xung đột của phái quân phiệt, mà mỗi xung đột ấy chính tập trung nơi vấn đề Mãn-châu.

Mãn-châu là nơi Nga-Nhật đánh nhau, chính là điều kiện cần yếu trong một quốc gia của bọn quân phiệt Nhật bản, mà cũng là một nơi cần cứu cứu trên đường kinh tế về cuộc đời Mỹ chiến tranh sau này. Mục đích bọn quân phiệt dùng làm cốt lõi nào chiến lược cho được miền Mãn-châu, mà dân chúng đáng lẽ nên cái chánh sách kinh tế, không nên cái chánh sách kinh lợi của phái quân phiệt. Đồng thời dân đảng Trung quốc cũng mở đầu làm cách vận động mới, càng làm quân trở đã làm của quân phiệt Nhật.

Chánh sách đối Mãn của Nội các dân chánh đảng cốt phê phán cái cơ quan «Tư đầu hành chánh»: Mãn-thiết lỏng lẻo, quân sự, quân lương, quân khí, quân dụng tư lệnh họ, và quân-dòng sản xuất lương, dân chúng đảng toàn thông lãnh, 4 cơ quan vào dưới quyền thông bại của Nội các. Vì thế mà 2 phái vẫn trị với quân phiệt diễn ra cuộc xung đột mới.

Lúc ấy, quân phiệt Nhật có chủ suy lược, lại nhân sau chánh sách ác liệt Điện Trung đã dẫn khởi một phái phần động; gia dĩ bị ngoài thì vấn đề quân sự đã lan khắp thế giới, thế lực phái quân phiệt có vẻ sa sút, dân chúng đảng toàn nhân cơ hội ấy lợi dụng tiếng quân sự và cái cách chánh sách đối Mãn mà tài chế bọn quân phiệt kia. Nhưng con mắt bọn quân phiệt kia cũng không vừa. Trông thấy đại hội quân sự thế giới sắp mở, chánh phủ vẫn trị muốn thừa dịp mà thực hiện chánh sách quân sự trong nước. Đứng trước cái chủ vận động như trên mà không thì thủ đoạn trừ cần thì cái chánh phủ vẫn trị sẵn lòng thời đại dân trị lần này, là «quân bộ», này sẽ bị dẫu dẫu ra ngoài lịch sử của Nhật-bản.

(Còn nữa)

Khách Quan dịch thuật

Tôn-thanh-Gian
Đông - Pháp y - sĩ

Nhà Khám bệnh chữa bệnh và hộ sinh

Tourane và Pailoo

Làm vua lời mới

(Tiếp theo trang trước)

Phiến-Quinhon ra đi, — chính ngày 21 Avril 1888, — ngoài mấy người từ Saigon theo anh ta đến Quinhon và hai cái thơ qui bản của ông Công sứ và của vị giám mục, Mayrena lại đem thêm một người thông ngôn annam là thầy Phạm văn Sau, 80 cu li và vô số đồ ăn của người Pháp ở Quinhon đưa chân anh ta. Trong số người Pháp ở Quinhon, có một người tên Paoli, xin theo anh ta để làm đầu bếp!

Kéo nhau đi được 7, 8 hôm, thì đến vùng An-khe. Đó chính là xứ của một người chầu mọi, tên Pim-Không biết vì Mayrena giặc đường lối thời thế nào mà đến An-khe thì số nhiều cu li và anh đầu bếp Paoli không chịu theo nữa (người ta nói rằng vì Mayrena không trả tiền mình bạch). Tổng thể, Mayrena phải nằm lại nhà lão Pim, viết thư sai người cầu cứu với ông Guerlach, kị ấy còn giảng đạo trong vùng Kontum. Trong cái tư anh ta gửi lên cho ông Guerlach anh ta có diu theo cái tạo của vị giám mục Lòng Sóng.

Trong mấy ngày Mayrena nằm chờ ông Guerlach ở An-khe, Mayrena không ở nhà. Anh ta phỉnh lão Pim và đôi ba người chủ mọi khác, ký với họ mấy tờ «hiệp ước» đại ý thế này:

- 1) Người mọi được hoàn toàn tự do về tôn giáo và phong tục;
- 2) Người mọi bằng lòng phục tùng Chánh phủ Pháp;
- 3) Chánh phủ Pháp hứa rằng sẽ trả mọi cái trị mọi, và sẽ không bỏ qua Annam lên cai trị mọi;
- 4) Người mọi không phải chịu sưu thuế như người Annam;
- 5) Người mọi hứa sẽ giúp người Pháp trong các cách hành động của người Pháp;
- 6) Chánh phủ Pháp hứa sẽ giữ sự trị an cho người mọi.

(Còn nữa)

2 cuốn sách
Học chữ tây
và tiếng tây
CÓ DẠY CẢ MEO
đã in lần thứ hai

Có rất nhiều tiếng một và câu dài, ai học cũng biết nói biết viết rất đúng meo, sách có giá trị. Giá 0\$30, ở xa thêm cước 0\$20.

Sách dạy làm ảnh

chụp kiếng, chụp ảnh

Dạy chụp ảnh, rửa ảnh, pha thuốc ảnh, chụp kiếng mới, chụp kiếng, rửa ảnh, in các ảnh, in ảnh vào giấy, vải, mochoir v. v. chụp kiếng dựa, dạy phóng đại... Lại có một khóm học thường-thức và có rất nhiều ảnh người của ông Trương-cam-Khuyến là nhà chụp ảnh từ danh đã được nhiều giải thưởng bên tây và các hình phong-cảnh rất đẹp của hiện Hương-kỳ Hanoi (ông đã được bội tinh nước Tàu để làm mẫu mực cho người tập chụp ảnh có mỹ thuật. Ai đã biết làm là một môn Mỹ-thuật có giá trị cũng phải có một quyển. Giá bán 1\$00, mua là thêm cước 0\$20. Các sách kể đây mua buôn, mua lẻ theo và mandat để cho nhà xuất bản như vậy:

NHẬT-NAM THU-QUÁN
26 Phố Hàng Bông — HANOI

VIỆC ĐÌNH CÔNG Ở THƯỢNG-HẢI

Thượng-hải, 14 Juin. — Trong lao động giới ở Thượng hải vẫn nào động. Tuy vậy cuộc đình công của số máy điện thoại không lan rộng. Người ta sợ số xe điện của người Pháp sẽ nào động. Tuy vậy chủ số ấy của công không có bất công.

ÔNG GANDHI VẤN CÒN BỊ GIAM

Bombay, 13 Juin. — Ông Gandhi hiện còn bị giam, ông đương thì nghênh một cái máy đặt bằng chun. Những điều kiện người ta trả và việc thả ông, tương như ông không dễ gì đến.

LẠI LỘN XON Ở AN-ĐỘ

Bombay, 13 Juin. — Trong hai ngày thứ bảy và chúa nhật, nhiều đám loạn xon. Có 24 người bị thương; trong số ấy, đã có 5 người chết.

Tình hình vẫn chưa yên, từ hôm thứ bảy đến bữa nay, có 3 người chết và nhiều bị thương. Hiện nay số người bị chết trong cuộc xung đột là 200, số người bị thương là 2000.

BIÊN ĐÔNG Ở TÂY-BAN-NHA

Séville, 10 Juin. — Có tin ở Osona rằng một toán người kéo đến đốt phá một nhà in ở Santa-Clara. Hàng xóm đến cứu chữa được.

Nhiều người bị bắt.

.... ABYSSINIE

Adis Abeba, 10 Juin (Hạt dép.) — Laj Jasso, năm nay 30 tuổi, trước làm vua ở Abyssinie, nhưng vì thân thiện với Đức nên năm 1916 bị các nước đồng minh truất ngôi và bắt giam. Gần đây Laj Jasso đã ra trại, ăn mặc như dân bần, mà vợ; người ta chắc rằng, ông đến Gojan rồi ra một bản tuyên cáo xin dân tình sự nổi lên làm loạn. Chính phủ đã cho bắt ông hoàng Kassa, và tái hành binh luật khắp trong nước.

CUỘC CÁCH MẠNG Ở SY-LY

Santiago de Cuba, 10 Juin. — Theo hàng thông tin «Heater» tại đại biểu các ngoại quốc đã phân bố tới cảnh phủ mới Sy-ly về việc nhân dân ở Sy-ly tiến hành cuộc cách mạng ở trong các nhà ga hàng. Họ nghĩ đến việc lấy vũ khí của chính phủ, các đại sứ ngoại quốc muốn yêu cầu hủy đi.

SỐT RẾT! NGÀ NƯỚC!

Ái bị sốt rét? Ai bị ngã nước? Hãy viết thư về HUY BINH - HUY 44 Maréchal Foch Vinh mua ngay 2 liều thuốc PHẤT LẠNH PHẤT NHIỆT mà dùng, mỗi liều giá một hào rưỡi, bệnh nặng làm chỉ dùng đến 3, 4 liều là cũng; nếu ai dùng không khỏi, bản tiền xin cam đoan trả tiền lại. (Thuốc này đã phân phát tại phòng Thi-nghiệm Đông-dương Hanoi).

Cong nghệ tô Mỹ trong cuộc khủng hoảng

Theo những biên bản sau cùng của sáu nhà máy ô tô lớn ở Mỹ, thì vì cuộc khủng hoảng mà số lời sụt đi hết nhiều lắm:

	1929	1931	sụt (triệu đô-la)
Général Motor...	248,3	96,9	60,5%
Ford	82,0	1,0	98,8%
Hudson Essex	11,6	2,0	82,7%
Packard	19,3	3,0	85,7%
Anbarn	3,6	3,6	
Pearless	2,2	0,7	68,2%

Đến chúng ta thấy trước hết, là ông Ford bị ảnh hưởng cuộc khủng hoảng nặng hơn cả. Vì thế cho nên ông đã trình cho Thống lĩnh Hoover một bản dự định đưa thợ thuyền trong nhà máy của ông ra làm nghề trồng trọt trong những giờ rảnh việc. Giờ làm trong nhà máy ô-ô thì ăn tiền; giờ làm ngoài đồng thì ông sẽ tính mà chia hoa lợi cho. Ông bảo thợ dùng hoa lợi đó mà ăn, còn tiền công kia thì để dành; mỗi năm để dành như thế, thì ra mỗi người cũng được 500 đô-la.

Nhưng xét cho kỹ bản dự định của ông, thì chúng ta thấy ông đã làm trái với cái thuyết tiền công cao của ông. Nghĩa là họ tiền công xuống nhiều. Để họ tiền công thì khó giữ chân thợ thuyền của mình, nên ông mới bày ra việc trồng trọt trên kia, để họ mà gặt họ.

VIỆC TRONG NƯỚC

Huế
Một nhà viết báo ở Paris đi qua Huế

Hồi 3 giờ chiều 18 Juin, từ tước De Lapomarde phóng viên cho báo «ECHO de Paris» và «Nation Belge» đi ngang qua Huế, có ghé lại thăm bản báo.

Trước khi vào làng báo, ông De Lapomarde là một vị đại tá nhạ binh. Ông có ở Nhật, Tàu, Xiêm, trên 20 năm, và đối với các việc ở thuộc địa ông rất am hiểu. Bản báo chủ nhiệm tiếp chuyện cũng ông hơn một giờ đồng hồ, trong có nói nhiều đến cần thiết. Sau khi từ giả Đồng đương nhà viết báo Pháp có ý đi lại các xứ Viễn đông.

T. D.

Thi Cao đẳng tiểu học
Số học trò trúng tuyển về kỳ thi Cao-đẳng tiểu học tại Huế năm nay (session du 30-5-32) tất cả được 87 cậu.

Trong số đó có 5 cô nữ học sinh; còn lại, trường Vinh được 8 cậu, trường Qui - nhơn được 10 cậu, trường Đông (Pellerin) và Quốc-học được 64 cậu.

Ph. V.

Hai cuộc phát phần thưởng tại trường Đồng Khánh và Quốc học
Khác hằng mọi năm, năm nay trường Đồng Khánh có đặt ra cuộc phát phần thưởng riêng mà có vẻ long trọng. Nhậm ngay chủ nhật 12 Juin.

Trong cuộc này chỉ phát các giải thưởng từ tư ba trở xuống; bài giải thưởng đầu theo chương lệ phát một lần với các giải thưởng trường Quốc học bữa 10 Juin. Đến dự lễ có cụ Phụ-cuann thân thân, quan Khâm-sứ Châ-cl, và nhiều quan chức Tây-Nam học. Cha mẹ học sinh cũng cùng chung vui, rất được công cộng khen ngợi.

Sau khi phát phần thưởng có cuộc oai uở vật — đó này do các nữ học sinh làm ra cả — để lấy tiền giúp dân bị lụt miền Nam Trung kỳ; cuộc bán kỷ thiêu nhập được trên ba (răm đồng).

Lần này là lần đầu mà tại trường Đồng Khánh đặt ra cuộc phát phần thưởng long trọng, mà cũng là lần đầu trong một cái trường nữ học mở ra cuộc bán đồ để cứu cứu tại nạn. Đến ngày thứ 5, 16 Juin tại trường Quốc học lại có cuộc phát phần thưởng chung cho các trường ở Huế, cũng rất long trọng như mọi năm và cũng có hát tây và âm nhạc. Cuộc phát phần thưởng này cũng có một điều đáng khen là học sinh trường Quốc học đồng tình xin lấy tiền mua phần thưởng năm nay để giúp cho nạn dân miền Nam Trung kỳ.

Dự lễ

Một cuộc diễn thuyết phát hoàn lại
Ông Phạm-Jinh-Ai, cử nhân khoa cách trị, giáo sư tại trường nữ học Đồng Khánh, có nhận lời mời của

Phú-xuân Học-hiệu

94 - Đường Gia hội - 94 HUẾ

LỚP NGHỈ HÈ:
1er Juillet — 31 Août
Dự bị học trở vào các kỳ thi lên lớp do học sinh mới - niên cụ - thi.
C. E. Primaires: từ 7, đến 7
C. E. Primaires: từ 40, đến 20

QUAN-HẢI TÙNG-THƯ

17 xuất-bản
Nhật-bản với Trung-hoa
(nói rõ mối quan hệ của Nhật bản với Trung Hoa từ xưa đến nay)

hội Quảng trị đến diễn thuyết tại hội quán tới 16 Juin về một vấn đề khoa-học (La circulation de la matière et de l'énergie).

Nhưng rồi vì trước giờ diễn thuyết một chỗ mưa dông đã làm cho phần đông thính giả không đến được (/), chờ quá chín giờ mà trong nhà hội quán không đếm được ba chục con người! Vì vậy mà cuộc diễn thuyết này không thành được, diễn giả phải xin lỗi cùng những người hiện diện mà hoãn cuộc diễn thuyết lại đến sang năm (nghĩa là độ tháng octobre — bắt đầu năm học khác).

Ph. V.

Một cái án mạng rui ro
Đã gần năm tháng năm, tại làng Phú-lê, huyện Quảng-diên có xảy ra một cái án mạng:

Nguyên nơi mũi cầu làng An-lô giáp địa phận làng Phú-lê, có một cây kim-cang nhiều trái chín đỏ tui con nít cứ chiều chiều hay đến đó lượm trái mà ăn. Vừa khi cậu Nguyễn-Thạc, học trò làng Phú-lê, đi ngang qua, (chúng 1 giờ chiều) thấy chúng đương lượm sạn quăng lên cho rớt trái xuống, cậu kỳ công lượm đá quăng. Rắn đầu hòn đá rớt xuống trúng ngay nhâm đầu (Xem qua trang 4 cột 1)

AI CÓ Bạch-Thôn-Trùng?

Trùng như sọc mồi, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN - TRUNG - THAM - Quảng-trị Đông-hải thuốc trị rất thần hiệu, không phải tốn nhiều.

Xin đoán rằng ai cũng thuốc ấy mà trúng không ra, không lãnh bệnh thì cứ viết thư nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lãnh 1\$20. Ai mua bốn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách nhận hóa giao ngân.

HỘI NAM-HAM-THU HỌC-QUAN
南懷 館學授函
CHUYÊN DẠY QUỐC-VĂN
(phụ thêm Hán-văn và Pháp văn)
Chương-trình và thi-lệ
xin hỏi ở ban-quản chủ-nhân:
NGUYỄN-TRUNG-CÂN
13, đường Diệt-Đế, 13
HUẾ



SỮA NESTLÉ hiệu CON CHIM



Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỡi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng liếng quốc ngữ của Bác sĩ Vidal soạn & hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

SÁCH TẶNG

Liên báo có nhận tặng quyển «Thầy nhà lá vườn» sách thuốc của ông Hồ Xuân Phạm xuân Hanh soạn, giá bán 0\$25.

Vậy có lời cảm ơn tác giả.

Trong số báo vừa ra, có đăng lời cảm ơn ông Trần-dức-Cảnh ở số 57, phố Tân-dinh Nam định có gửi tặng bản báo quyển sách « Gia truyền thông báo », trong ấy có 372 đơn thuốc chữa các bệnh mà sắp lộn là 37 đơn.

T. D.

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIA

Các Ngai còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gọi về cho, để tiện việc sổ sách rất cảm ơn.

HIẾNG-DÂN

ĐANG MỪNG CHO NỘI DƯỢC TA

當 惻 宋 内 藥 些

Tôi có mua 30 bẻ thuốc Hải-ngọc - đường bách-ứng, do ông Nguyễn-huy-Cư, Tú tài, làng Hoàng-nghĩa, phủ Hoàng-hóa, tỉnh Thanh-hóa chế ra, đưa đi dùng cũng đều hiệu.

1/ Người ban tôi bị bệnh đờm tích, da xanh vàng, ăn không tiêu, miệng nóng & c, uống hết mấy bẻ mà nay mạnh khỏe như thường.

2/ Một người cháu họ tôi, làm ăn ở nơi nước độc, rồi to bụng, vàng da, ăn không tiêu, hay đau bụng, chỉ dùng thuốc này mà khỏi.

3/ Mấy đứa con tôi, đến tiết bé là kem ăn, dùng thuốc này mà ăn uống hơn khi thường.

4/ Người em dâu tôi, huyết tích, da vàng, ăn không tiêu, uống thuốc này được khỏi bệnh và nay đẻ có mang thai.

Vậy có mấy lời cảm ơn ông Nguyễn-huy-Cư và sách cùng bẻ con.

NGUYỄN-MẠCH

phở de la poste

HẢI-THƯỜNG (Annam)

Muốn biết rõ thuốc Hải-ngọc đường xem trong ba số báo vừa qua.

PHÉP NUÔI CÁ

(Tiếp theo số 495)

Đa. Đường chạy dọc ở hai bên mình cá. Ở trong da có nhiều gai xúc giác thần kinh (papilles dures tactiles) để báo cho con cá biết những vật gì chạm vào mình nó. Những râu ở hai bên mép hoặc ở đầu cũng dùng vào việc đó.

Ở hai bên mình nó, mỗi bên thường có một đường dọc đi từ đầu tới đuôi. Ở trên đầu nó lại có những đường vân vò quanh mắt mà xuống hàm dưới. Những đường vân vò đó thường ăn liền với con đường chạy dọc ở hai bên mình. Tất cả những đường ở mình và ở đầu đều dùng vào một việc, là báo cho nó biết những sự chuyển động tự chỗ nào đi tới.

Ta hãy xét xem đường chạy dọc ở hai bên mình có những cơ thể gì? Ở mình con cá chạm hoặc con cá chép, thường thấy hai đường chạy dọc đó. Nếu nhìn kỹ thì thấy đường ấy là bởi những lỗ con đi xuyên qua vậy mà liên tiếp với nhau thành một đường dài. Lỗ con đó chính là đầu của một dây ống vừa nhỏ, vừa ngắn mà cái nó cách cái kia đều nhau. Bấy nhiêu ống dài đi tới một cái ống to hơn chạy dọc ở phía dưới. Cái ống này tiếp xúc với nước được là nhờ những ống nhỏ ở trên.

Cái ống to chạy dọc ở phía dưới là cơ quan trọng yếu nhất. Ở cạnh nó có một dây thần kinh khá lớn; dây thần kinh này lại phân chia ra nhiều đầu thần kinh nhỏ. Các đầu nhỏ đó đến đi tới ống lớn; mỗi đầu lại nuốt vào một cái ống ngắn ở phía ngoài.

ở cạnh cái ống lớn của nó như từ giác tế bào (cellules sensitives) tập hợp lại thành từng đám nhỏ. Mỗi đám đều có nhiều lòng rất bé; mà đám nào cũng ở ngay vào chỗ cái ống lớn và dây thần kinh nhỏ gặp nhau. Trong cái ống thường có một chút nước lấy nhẩy, bề nước động chạy thì nước lấy nhẩy ấy cũng bị chuyển động; rồi những lòng nhỏ ở mấy đám tế bào cũng bị nước lấy nhẩy làm cho chuyển động luôn một lúc. Khi lòng nhỏ đã bị chuyển động thì dây thần kinh lớn báo cho con cá biết sự chuyển động do tự đâu đưa tới. Dây thần kinh lớn thường giao tiếp với những dây thần kinh ở hai tai, ở óc và ở mắt, vì thế con cá mau biết được những sự chuyển động xảy ra ở dưới nước. Nó đã biết vậy thì nó đối phó với hoàn cảnh cũng dễ như nó thấy cá to đuổi nó thì nó biết đường chạy trốn, hoặc nó thấy cá nhỏ đi tới thì nó biết mà chạy ra để bắt. Cũng nhờ những đường ở đầu và hai bên mình mà loài cá biết được sức nước chảy mạnh hay yếu, hoặc có vật gì làm cho nước rung động không, mà sự rung động đó từ phía trước hay phía sau, từ phía trái hay phía hữu đi tới. Nếu nó biết nước bị rung

động thì nó khi nó chạy trốn mà cũng có khi nó lại tới gần chỗ nước rung động. Bởi nó biết đi tới chỗ nước rung động, người ta mới dùng mấy cách này để gọi nó lại nơi nơi rồi cho ăn: hoặc vất sỏi xuống nước, hoặc cầm miếng gỗ đập vào thành cái thuyền, hoặc đứng trên bờ mà vỗ tay hay đập chân xuống đất.

Trong các thứ cá ở sông, có thứ chỉ ưa những chỗ nước chảy; thế mà khi đi tới chỗ nước chảy thì nó lại tìm đến những chỗ nước chảy rồi mạnh mẽ chịu ở. Vì vậy nó có di ngược dòng nước luôn. Có lẽ cần do sự đó là bởi chỗ nước chảy mạnh vừa nhiều đồ ăn, vừa nhiều dưỡng khí.

Mắt.—Con mắt của loài cá thường to và ít động dấy. Trong mắt nó hội thủy tinh tròn (cristallin). Haim mắt hội đó không gò lên một chút như hội thủy tinh ở trong mắt các súc vật khác.

Nên biết rằng: loài cá chỉ nhìn gần mới thấy, song nó không phân biệt rõ những hình dạng các đồ vật. Tuy vậy nếu đồ vật đó động dấy thì nó thấy rõ. Các những vật xanh đỏ, hoặc tím hoặc vàng, nó nhìn cũng dễ thấy. Bởi vậy những người đi câu hay dùng một vài thứ phẩm nhuộm màu các màu sắc, cho cá dễ thấy. Họ còn bày làm cho mỗi cái động dấy dễ như cá. Họ lấy những cái dây thừng dài buộc lưới câu vào đó; họ bắt nhai móc vào lưới câu, rồi họ quăng lưới đó ra thực xa, sau họ cứ kéo từ từ cái dây lại, làm cho con nhai co về một động, cá ngó thấy vậy thì chạy ngay lại mà dớp.

Loài cá, từ xưa cũng vậy, lúc còn nhỏ thì nó thích nơi sáng, về sau lớn lên nó lại tìm những nơi tối và sâu. Từ đó nó ở luôn ở dưới sâu, trừ ra khi nào trên mặt nước thực sáng nó mới bơi lên. Ấy những người đi đánh cá đêm mà hay đối được cho sáng là cốt làm cho cá lên gần mặt nước rồi quăng lưới mà bắt. Cũng vì lẽ đó, họ có đặt cho hóm nào sáng trắng thực tỏ mới đi đánh cá đêm.

(Còn nữa)

Thủ-y T. S.

Danh sách các nhà từ-thiện giúp nạn dân miền Nam Trung-kỳ

(liếp theo)

Vô Danh	Huế	3400
Anh em xã Đền-diên	Tourane	9.00
MM. Huỳnh-phước-Hội	số Đền-diên	3.00
Đặng-công-Mân		2.00
Lê-dinh-Tiến		1.64
Nguyễn-văn-Lịch		1.00
Trần-hoàng-Cúc		1.00
Khắc-Doãn		1.00
Nguyễn Phú		1.00
Cao-Anh		1.00
Mai-Tiết		1.00
Hoàng-Môn		1.00
Phạm-văn-Viên		2.00
Bùi-không-Thăng học trò Huế		0.10
Nguyễn-Hiền-Tri học trò Huế		0.50
Cộng		28\$21
Cộng trước		60\$50
Tổng cộng		88\$71

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui người có bệnh ho xin chờ đợi lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phos, ho đỏ, ho sắng, ho cảm, đản bà ho máu, ho lảm, ho khạc ra máu, ho cho đến đờm, khạc tiếng. Xin qui ngài hãy chờ mua cho được THUỐC HO (Bạc - Bưu) đóng trong mười phút đồng hồ thì thấy họ hết bệnh, trong miệng rất dễ chịu một ngày thì hết ho. Thuốc này có câu chứng tại tòa và khắp cả Đông Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiếu nếu dùng thuốc ho này mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc này làm bớt bớt tuyệt không đáng. Sự hay của thuốc này không công, qui ngài dùng rồi mới rõ lợi ích là đáng với sự thật. Nhiều người ho sâu bấy tháng dùng thuốc này hết bệnh.

ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ dưới đây:

ở Phnom-pen: Đông-sơn-Úy Cai de la laverie

ở E. E. M.

ở Luangprabang: Dương-quang-Luân, commer-

cial.

ở Vietnam: Bà-vân-Nhà commerca.

ở Huế có bán nơi M. Đôn-duy-Anh Quan-Hải

rua Gia-long.

HUE (CHADEU): Hô-tri-Phát maison Thuận-Lương

FAIPO: Bazar Hàng-Lạc 135 rue Japonais

TOURANE: Nguyễn-huân-Vinh commerca

PHANRANG: Huỳnh-văn-Trần 15 Marchal Joffre

QUANGNGAI: Madame Phạm-Hoà commerca

NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quan

QUANGTRAI: Châu-nguyên-An chez Mlle-Lang hien

PHANTHIEU: Lê-nam-Hùng commerca rue Gia-long

PHANTHIEU: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près

du pont

PHANTHIEU: Bazar Minh-Giang, 3 Rue Đông-khánh

Mua ở Huế bằng 30% số phí tôi chịu, do nơi

(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0\$14

NGUYỄN-VĂN-TRU

Boite Postale n° 63 - Saigon

THU DẠ LỮ HOÀI

dịch bằng văn Pháp của

ông HUY-VĂN-LANG

Bản lại

Thái-Hoa - Quinhon - 0\$20

ĐĂNG BỐ CƯU NGÂN SÁCH

THIỆU HƯT CHÍNH PHỦ

ĐỨC ĐẶC THUÊ MỚI

Bá-linh, 13 Juin (Hạt dếp) — 50m
hai, nói các nhóm xét lại hạt dếp này.
Theo báo giới thì trong 2 đợt này 27
mỗi đạo về việc đặt thuế mới đóng bù
cư ngân sách. Thuế tiền công 10% chính
phủ Bruning đặc ra, nay lấy 12% các
bạng tiền công.

Bá-linh, 13 Juin (Arip) — Đạo sắc lệnh
quan Tổng-thống Hindenburg sẽ ký trước
khi đại-biêu khởi hành đi Lausanne mục
dịch là để bù cứu ngân sách đã bị thiếu
hết đến 1.000 triệu mác vàng.

Theo đạo sắc lệnh ấy thì sẽ giảm bớt
số tiền về việc cứu nạn thất nghiệp 520
triệu.

Tuy vậy, ngân sách về việc cứu nạn
thất nghiệp cũng vẫn còn thiếu hụt 400
triệu mác vàng, 400 triệu mác vàng ấy,
sẽ có một thứ thuế riêng gọi là thuế cứu
nạn thất nghiệp, ở trong thuế tiền công.
Và còn đặt thêm một thứ thuế muối. Tiền
phụ cấp của các cựu chiến binh cũng sẽ
bớt xuống.

Bá-linh, 14 Juin (Hạt dếp) — Hôm
thứ ba, Tổng-thống Hindenburg đã ký
đạo sắc lệnh nội trên. Đến thứ tư sẽ
tuyên bố.

Chính phủ lại có giải rõ vì sao phải đặt
thêm thuế mới cho nhân dân đã phải
nặng nề thuế thuế lắm rồi; không phải
là phương pháp giải tiền để cứu tình
hình tài chính mà chẳng qua là một
phương pháp tạm.

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

Quyền thượng và quyền hạ
Mỗi quyển 0\$20

Máy Chữ hiệu M. E. R. Z. !!!

Một kiểu máy chữ của nước Đức chế ra, khắp hoàn-cầu,
đều cũng biết; từ ta bây giờ mới có là lần thứ nhất;
một cái máy đánh được hai thứ chữ, Quốc-ngữ và chữ
láy; thật tiện việc giao dịch cho các nhà buôn; lại tiện việc
cho các Cung Đường ở các Tỉnh, Phủ, Huyện, Châu và các
làng đã cải-lương hương-lực; Ngai nào muốn xem, xin đến
hiệu HƯƠNG-KY Photo 84 phố hàng Trống Hanoi; hiện
đã cử riêng một người để đánh thử, lại dẫn cách dùng
thứ máy này.

ĐÔNG-BÀO MẮC BỆNH CHỈ TRÁM-TRONG

Khô-khăn, kinh-niên, như: Phụng (hổ), Hổ-lao, thú-hổ, lao-tam, lao-lực, dân-ngực, hen
tuyền, đản-bung kinh-niên, liệt-ti, tràng-ngực, ung, sâu, ít lợi, hư thận, giang-mãn, Ma kinh-
niên, di-mộng-tĩnh, hàn bá huyết bạch, kinh khô đản, đản-sinh ph-đương, vào m... thì nín
gửi ngay thơ về Đền-Dương, sẽ được thuốc mà dùng cho được mau khỏi, ở Đền-Dương có
những Thầy-Thuốc Ma-thành mà Chủ-Nhân là học đại-danh-v, lợi có đi các nhà Thuốc-Nam
Thuốc-Bắc giao-truyền rất thần-diệu đại-tại, chuyên chữa các bệnh kinh-niên, trầm trọng, nín có
những bệnh khô-khăn, dùng thuốc hấp hơi hai ba năm, tên học trảm học nưc mà có hiệu, sau
dùng thuốc của Đền-Dương có ít hơn là khỏi rồi học ngay. Vì chưng tên học dùng các thuốc
nham, không những tốn tiền, mà có người chết, truyền lại anh em, mà bệnh còn nặng nặng
tác hại, mau nguy tính mạng. Khi Đền-Dương gửi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-dùng
thuốc rất rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn gửi báo cách thức gìn giữ bình khem rất kỹ càng, đi
được mau khỏi bệnh. Sau này, các ngài nín uống Tiên-Tửu (pho với rượu nào cốt lén làm
rất thơm ngon, trị nhữ ung đờm được, không ngai là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gan cốt, bổ
khí huyết, bổ ti vị rất mạnh, rất tốt, hơn hẳn những rượu quý nhiều lắm, nên được bao mập, khỏe
mạnh, da khỏe, mau dài, ngủ ngon, làm ăn lành lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ung,
vàng đờm, đau bụng, động-tĩnh, táo, ít, ít lợi đau gan, nhữ xương, pho, bàng, nhữ nước, tiểu
sông đờm, nhữ kinh-tinh đi lợi, ung, sâu hậu-niên, kinh-nguyệt hư-kh, mau khỏi, kinh bạch, đ
non, vào m... cũng mau khỏi lắm. Khi đản ăm vào uống Tiên-Tửu, vào uống Thuốc, càng
hay, vào chóng khỏi bệnh, vào được khỏe mạnh, xin tạm coi 2 là thơ dưới đây thì đã rõ Thuốc
của Tiên-Tửu thần-diệu vì chưng:

1. — Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-tĩnh đã 3 năm nay, tên làm tiền thuốc mà
vô hiệu. Nay dùng thuốc của Tiên-Tửu của Ngài, vào mau khỏi bệnh, vào khỏe mạnh hơn 15 năm.
Vợ ngài lại gửi ngay thơ tới 4 chai Tiên-Tửu (5 đồng 1 chai).....

M. NGUYỄN-KHẮC-CUNH

Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Quinhon

2. — Thưa Ngài, bệnh Phụng của cháu đã khỏi rồi, nay xin gửi Ngài 3000 vào Tiên-Tửu vào
Thuốc trị bệnh huyết-bạch của chị nó.....

Muscleat T. B. C.

Commeclaire à Hanoi

Mua thuốc của Tiên-Tửu theo lối giao-ngân lãnh-hoa cũng được, cước phí Đền-Dương chịu
Mí. Vợ tôi mang đẻ ngày 10 tháng 10 năm 1914, vào mau khỏi bệnh, vào khỏe mạnh hơn 15 năm.
khỏi rồi tên gửi thơ tới 4 chai Tiên-Tửu (5 đồng 1 chai).....

Nay cần-bạch: ĐẠI-BÀO-ĐƯỜNG, 22 Médicaments

HANOI

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH



Bệnh Phòng-Tích đầu ông, đầu bà tức tên thường hay bị, nhất là từ 25 đến 30
cả hay bị lắm, vì:
1 là: Khi cơm no, rượu say, với ham tình dục;
2 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
3 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
4 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
5 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
6 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
7 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
8 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
9 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
10 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
11 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
12 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
13 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
14 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
15 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
16 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
17 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
18 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
19 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
20 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
21 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
22 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
23 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
24 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
25 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
26 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
27 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
28 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
29 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
30 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
31 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
32 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
33 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
34 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
35 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
36 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
37 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
38 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
39 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
40 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
41 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
42 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
43 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
44 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
45 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
46 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
47 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
48 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
49 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
50 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
51 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
52 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
53 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
54 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
55 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
56 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
57 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
58 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
59 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
60 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
61 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
62 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
63 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
64 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
65 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
66 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
67 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
68 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
69 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
70 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
71 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
72 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
73 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
74 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
75 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
76 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
77 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
78 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
79 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
80 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
81 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
82 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
83 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
84 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
85 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
86 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
87 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
88 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
89 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
90 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
91 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
92 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
93 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
94 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
95 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
96 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
97 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
98 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
99 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
100 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
101 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
102 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
103 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
104 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
105 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
106 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
107 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
108 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
109 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
110 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
111 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
112 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
113 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
114 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
115 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
116 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
117 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
118 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
119 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
120 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
121 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
122 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
123 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
124 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
125 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
126 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
127 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
128 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
129 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
130 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
131 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
132 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
133 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
134 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
135 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
136 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
137 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
138 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
139 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
140 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
141 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
142 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
143 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
144 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
145 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
146 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
147 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
148 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
149 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
150 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
151 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
152 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
153 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
154 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
155 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
156 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
157 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
158 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
159 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
160 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
161 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
162 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
163 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
164 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
165 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
166 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
167 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
168 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
169 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
170 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
171 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
172 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
173 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
174 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
175 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
176 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
177 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
178 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
179 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
180 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
181 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
182 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
183 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
184 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
185 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
186 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
187 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
188 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
189 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
190 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
191 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
192 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
193 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
194 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
195 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
196 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
197 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
198 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
199 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
200 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
201 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
202 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
203 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
204 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
205 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
206 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
207 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
208 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
209 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
210 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
211 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
212 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
213 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
214 là: Khi một nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay;
215 là: Khi một nhọc,

https://doi.org/10.1016/j.jmb.2019.05.005